

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Subject: Ngữ Pháp Nâng cao

- Mã số: XH294
- Số tín chỉ học phần: 02
- Số tiết học phần: 60 tiết (15 tiết lý thuyết và 45 tiết thực hành)

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Ngôn ngữ và Văn hóa Anh
- Khoa: Khoa Ngoại ngữ

3. Điều kiện tiên quyết: XH293

4. Mục tiêu của học phần:

Vào cuối khóa học, người học có thể:

4.1. Kiến thức:

- 4.1.1. Hiểu rõ và nhận diện được thể chủ động và bị động trong ngữ pháp tiếng Anh; các hình thức so sánh tính từ và danh từ trong tiếng Anh; các thể loại câu trong tiếng Anh; các hình thức câu tường thuật.
- 4.1.2. Hiểu rõ, nhận diện được cách biến đổi cụm từ, mệnh đề và câu trong tiếng Anh

4.2. Kỹ năng:

- 4.2.1. Biến đổi cụm từ, mệnh đề và câu trong tiếng Anh.
- 4.2.2. Phát triển kỹ năng tự học, tự thu xếp, quản lý thời gian qua việc đọc trước lý thuyết về các điểm ngữ pháp nêu trên và làm bài tập ngữ pháp liên quan.
- 4.2.3. Phát triển kỹ năng làm việc theo đôi hoặc nhóm; kỹ năng giao tiếp khi trao đổi kiến thức với bạn hoặc với giảng viên; và nói trước công chúng khi trình bày một điểm ngữ pháp trong học phần.

4.3. Thái độ:

- 4.3.1. Tích cực tham gia vào các hoạt động trong lớp học. Hợp tác tốt với bạn trong lúc làm việc theo đôi hoặc nhóm.
- 4.3.2. Có ý thức cao về tầm quan trọng của việc tự học và tự hoàn thiện kỹ năng đọc hiểu.
- 4.3.3. Chủ động lên kế hoạch phát triển kiến thức và kỹ năng đọc hiểu cho bản thân; luôn cập nhật thông tin và kiến thức về chuyên ngành của mình.

5. Tóm tắt nội dung học phần:

Ở học phần này, sinh viên sẽ học về các bị động trong ngữ pháp tiếng Anh; các hình thức so sánh tính từ và danh từ trong tiếng Anh; các thể loại câu trong tiếng Anh; các hình thức câu tường thuật. Sau khi hoàn thành khóa học, sinh viên có thể biến đổi các cụm từ, mệnh đề và câu trong tiếng Anh để phục vụ mục đích giao tiếp.

6. Cấu trúc nội dung học phần:

Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
Chương 1. Thể chủ động và bị động	7	4.1, 4.2, 4.3
Chương 2. So sánh	7	4.1, 4.2, 4.3
Chương 3. Các loại câu	7	4.1, 4.2, 4.3
Chương 4. Câu tường thuật	7	4.1, 4.2, 4.3
Chương 5. Cụm từ	7	4.1, 4.2, 4.3
Chương 6. Biến đổi câu	8	4.1, 4.2, 4.3
Chương 7. Biến đổi mệnh đề thành cụm từ	8	4.1, 4.2, 4.3
Chương 8. Miscellaneous	7	4.1, 4.2, 4.3

7. Phương pháp giảng dạy:

- Hướng dẫn, tạo điều kiện, và đánh giá quá trình học của sinh viên
- Nhận xét và lên kế hoạch cho nội dung giảng dạy
- Đánh giá việc học của sinh viên

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Hiện diện ít nhất 80% thời gian trên lớp
- Nhiệt tình tham gia các hoạt động trên lớp
- Chuẩn bị bài tốt trước khi đến lớp
- Hoàn thành tất cả bài tập ở nhà theo yêu cầu của giảng viên
- Thực hiện bài kiểm tra giữa kỳ và/hoặc tất cả các hoạt động được tính vào 50% điểm của quá trình học
- Thi cuối kỳ
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

9.1. Cách đánh giá

TT.	Các phần	Quy định và yêu cầu	Trọng số	Mục tiêu
1	Các hoạt động, bài kiểm soát học kỳ	<ul style="list-style-type: none">- Có mặt trên lớp và nhiệt tình tham gia tất cả các hoạt động học trong lớp- Hoàn thành tất cả bài tập- Hoàn thành tất cả bài kiểm	50%	4.1, 4.2, và 4.3
2	Thi cuối kỳ	Một bài thi cuối kỳ gồm 50 câu hỏi trắc nghiệm với thời gian làm bài 60 phút	50%	4.1

9.2. Cách tính điểm

- Tùy mỗi giảng viên có cách tính điểm trong lớp khác nhau nhưng phải bảo đảm nguyên tắc chung về trọng số là 50% cho các hoạt động suốt quá trình học và 50% điểm thi cuối kỳ.
- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

10. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu

Số đăng ký cá biệt

Phuong, H. Y., Võ, P. Q., Trần, T. P. T., & Trần, M. H. (2016).
Giáo trình Ngữ pháp nâng cao. Cần Thơ: NXB Đại học Cần
Thơ

11. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực Hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1-2	Chương 1: Thể chủ động và bị động	7	17	- Đọc trước lý thuyết ở nhà - Chuẩn bị các nhiệm vụ theo yêu cầu của giảng viên - Làm bài tập liên quan ở lớp - Làm bài tập ở nhà theo giảng viên yêu cầu của giảng viên
3-4	Chương 2: So sánh	5	10	- Đọc trước lý thuyết ở nhà - Chuẩn bị các nhiệm vụ theo yêu cầu của giảng viên - Làm bài tập liên quan ở lớp - Làm bài tập ở nhà theo giảng viên yêu cầu của giảng viên
5-6	Chương 3: Các loại câu	1	5	- Đọc trước lý thuyết ở nhà - Chuẩn bị các nhiệm vụ theo yêu cầu của giảng viên - Làm bài tập liên quan ở lớp - Làm bài tập ở nhà theo giảng viên yêu cầu của giảng viên
7-8	Chương 4: Câu tường thuật	2	10	- Đọc trước lý thuyết ở nhà - Chuẩn bị các nhiệm vụ theo yêu cầu của giảng viên - Làm bài tập liên quan ở lớp - Làm bài tập ở nhà theo giảng viên yêu cầu của giảng viên
9-10	Chương 5: Cụm từ		3	- Đọc trước lý thuyết ở nhà - Chuẩn bị các nhiệm vụ theo yêu cầu của

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực Hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
				giảng viên - Làm bài tập liên quan ở lớp - Làm bài tập ở nhà theo giảng viên yêu cầu của giảng viên
11-12	Chương 6: Biến đổi câu			- Đọc trước lý thuyết ở nhà - Chuẩn bị các nhiệm vụ theo yêu cầu của giảng viên - Làm bài tập liên quan ở lớp - Làm bài tập ở nhà theo giảng viên yêu cầu của giảng viên
13-14	Chương 7: Biến đổi mệnh đề thành cụm từ			- Đọc trước lý thuyết ở nhà - Chuẩn bị các nhiệm vụ theo yêu cầu của giảng viên - Làm bài tập liên quan ở lớp - Làm bài tập ở nhà theo giảng viên yêu cầu của giảng viên
15	Chương 8: Miscellaneous			- Đọc trước lý thuyết ở nhà - Chuẩn bị các nhiệm vụ theo yêu cầu của giảng viên - Làm bài tập liên quan ở lớp - Làm bài tập ở nhà theo giảng viên yêu cầu của giảng viên

Cần Thơ, ngày ... tháng ... năm 2016

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA NGOẠI NGỮ

TRƯỞNG BỘ MÔN